

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **140/2021/HS-ST**  
Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Chung Quốc Hội**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Dương Tấn Đầu**, ông **Ngô Rạng Đông**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Hữu Nghị** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 20/2021/TB-TA ngày 26 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Bùi Nguyễn Trung T**, sinh năm 1993, tại A, Hậu Giang.

Tên gọi khác:

Nơi ĐKKHKT: Ấp A, thị trấn B, huyện C, Hậu Giang.

Chỗ ở: Khu phố A, thị trấn B, thành phố C, Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 05/12.

Dân tộc: Kinh. Giới T: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim O.

Có vợ tên Nguyễn Huỳnh G (chưa đăng ký kết hôn), có một con tên Bùi Công L, sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 17/3/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đang chấp hành hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Quang T1**, sinh năm 1987 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố C, Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 22/6/2020, sau khi sử dụng rượu bia và ma túy, Bùi Nguyễn Trung T đi bộ đến quán Karaoke A thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện C (nay là phường B, thành phố C) la hét làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của quán. Lúc này, Nguyễn Quang T1 là nhân viên của quán đến kêu T về, nhưng T không đồng ý và xảy ra cự cãi, xô xát nhau, thấy vậy Lý Minh S, Nguyễn Vinh H và Mai Văn Đ là bảo vệ của quán đến can ngăn thì T bỏ về nhà trọ Xuân Hà của T thuê gần đó lấy 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm cầm trên tay đi lại bãi giữ xe của quán Karaoke A tìm T1. Lúc này, khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày T và T1 tiếp tục cự cãi và lao vào đánh nhau. Trong lúc đánh nhau T cầm cây kéo đâm T1 hai nhát trúng vào vùng vai trái và hai nhát trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Lúc này, S, H và Đ đến can ngăn, T đi về phòng trọ và bỏ trốn. Ngày 10/7/2020, T bị Cơ quan điều tra- Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang bắt theo lệnh truy nã trong vụ án cố ý gây thương tích khác. Riêng cây kéo T bỏ mất không thu giữ được. Ngày 26/8/2020, Bùi Nguyễn Trung T bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Phú Quốc khởi tố để điều tra đến nay.

Vật chứng thu giữ: Không.

- Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 65/TgT ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T1 là 21%.

#### *“1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

*- Sẹo phần mềm vùng bàn tay trái (02 vết) và vùng vai trái (vết 1, 2); gãy xương bàn ngón II bàn tay trái hiện tại xương chưa liền; tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh giữa tay.*

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở vùng vai trái vết 1 là 1%, vết 2 là 2%, vùng bàn tay trái (02 vết) là 19%”...*

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKSPQ ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Bùi Nguyễn Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 24/2021/HS-PT ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị hại T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền công lao động 20.000.000 đồng, tiền công người chăm sóc 16.000.000 đồng, chi phí đi lại 2.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng, tổng cộng 68.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 68.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 22/6/2020 tại quán Karaoke A thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện C (nay là phường B, thành phố C) giữa bị cáo T và Nguyễn Quang T1 xảy ra cự cãi đánh nhau được mọi người can ngăn, sau đó bị cáo T về nhà lấy 01 cây kéo đến quán Xmen tìm T1 tiếp tục cự cãi và đánh nhau, bị cáo lấy kéo đâm T1 02 nhát vào vùng vai trái và 02 nhát vào bàn tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương 21%.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng hành vi xâm phạm T mạng, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, xuất phát từ việc sau khi bị cáo sử dụng rượu bia và ma túy có hành động la hét ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của quán nên được các nhân viên bảo vệ và Nguyễn Quang T1 khuyên can và kêu bị cáo về nhà, chẳng những không nghe mà bị cáo về nhà trọ lấy theo 01 cây kéo đến tìm T1 và gây thương tích cho T1. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xem thường T mạng, sức khỏe của người khác, mong muốn giải quyết vụ việc bằng hình thức bạo lực, đánh nhau. Trong phần nghị án, Hội đồng xét xử quyết định cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với T chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Quang T1 số tiền 68.000.000 đồng theo yêu cầu của T1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện buộc bị cáo phải bồi thường cho T1 số tiền 68.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 cây kéo đã bị bị cáo bỏ mất, không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về trách nhiệm hình sự:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Nguyễn Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**Xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Trung T 03 (Ba) năm tù.**

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù đối với bị cáo T theo Bản án số 24/2021/HS-PT ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được T kể từ ngày 05/7/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại:**

Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Trung T bồi thường cho bị hại Nguyễn Quang T1 số tiền 68.000.000 đồng.

**3. Về xử lý vật chứng:** 01 cây kéo đã bị bị cáo bỏ mất, không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Trung T phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.400.000 đồng, tổng cộng 3.600.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chung Quốc Hội**